

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày 25/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Văn Yên và ông Nguyễn Quang Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Mạnh Cử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn M – tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/6/1979, tại TY, Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn TB 2, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V (đã chết) và bà Lê Thị G (đã chết); vợ, con: Không có.

Tiền án: Ngày 05/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 07/6/2019, ra trại về địa phương.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/6/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 16/01/2008, bị Công an xã Tiên Lãng, huyện TY xử phạt hành chính 100.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 05/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/6/2012, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Vũ Oai, Hoàng Bồ; ngày 14/5/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã thi hành xong).

Bị cáo M bị bắt quả tang ngày 08/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: Choóng Quay S – tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/12/1981, tại TY, Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn KC – BT, xã ĐX, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 00/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Choóng A T và bà

Lý Dính M; vợ: Lý Thị Th, có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị can đầu thú ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* Bị hại: Anh Tô Văn H – sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Pắc Phai, xã ĐX, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (xin xử vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Ông Tô Văn H1 – sinh năm 1963. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Đ A – sinh năm 1987. Vắng mặt.
3. Anh Nông V L – sinh năm 1976. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 08/5/2021, Hà Văn M và Choóng Quay Sáng và anh Nông V L đang ngồi chơi tại nhà anh Nguyễn Đ A ở thị trấn TY, huyện TY thì M mượn xe mô tô của anh Lâm và nhờ Sáng chở lên huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn để gặp bạn vay tiền. Khi M và S đi ngang qua nhà anh Tô Văn Hoàn thuộc thôn Pắc Phai, xã Điện Xá, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, M phát hiện thấy ở đầu hời nhà bên pH1 có để 03 (ba) chiếc máy cắt cỏ, thấy sơ hở, nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp, rồi bảo S quay xe lại nhà anh H, nổ máy đợi sẵn ở ngoài đường cạnh giới để M vào trộm cắp thì S đồng ý. Sau đó, M đi vào khu vực đầu hời bên pH1 nhà anh H, mỗi tay cầm một chiếc máy cắt cỏ, rồi đi ra chỗ Sáng đang đỗ xe chờ sẵn để tẩu thoát thì bị anh Hoàn và ông Tô Văn H1 (bố anh H) phát hiện, hô hoán, đuổi theo bắt giữ quả tang được M cùng 02 (hai) máy cắt cỏ mà M vừa chiếm đoạt. Thấy vậy, Sáng phóng xe mô tô bỏ chạy về hướng TY, trả xe cho anh Lâm. Đến ngày 12/5/2021, Sáng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 491/KLĐG ngày 08/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện TY, xác định: Máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu KIORITZ 230P trị giá 1.800.000đ, máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu HUQVARNA 226R trị giá 3.600.000đ; tổng giá trị 02 chiếc máy cắt cỏ bị trộm cắp là 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hà Văn M và Choóng Quay Sáng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại anh Tô Văn H có lời khai thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 08/5/2021 khi gia đình anh đang ngủ, thì phát hiện ở ngoài đường có tiếng xe máy và tiếng chó rất nhiều, nghi ngờ có trộm, bố anh (ông Tô Văn H1) dậy soi đèn pin thì phát hiện thấy có một đối tượng dùng hai tay xách 02 chiếc máy phát cỏ đang chạy ra phía đường Quốc lộ 4B, nên hô hoán “có trộm”. Sau đó anh cùng với ông H1 bắt quả tang đối tượng Hà Văn M – sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn TB 2, xã TL, huyện TY có hành vi trộm cắp 02 chiếc máy phát cỏ. Còn 01 đối tượng đỗ xe máy chờ ở trên đường đã bỏ chạy. Sau đó anh cùng gia đình bàn giao đối tượng Hà Văn M và tang

vật cho Công an xã DX giải quyết. Anh Tô Văn H không yêu cầu các bị cáo pH1 bồi thường gì và đề nghị xử các bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/5/2021 bị cáo Choóng Quay S đến Công an huyện TY đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng Tô Văn H1, Nguyễn Đ A, Nông V L có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 21 tháng 7 năm 2021 của VKSND huyện TY truy tố Hà Văn M và Choóng Quay S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử các bị cáo Hà Văn M và Choóng Quay S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/5/2021).

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Choóng Quay S từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 12/5/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Bản ảnh hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Bản kết luận định giá tài sản; Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 08/5/2021, tại nhà anh Tô Văn Hoàn thuộc thôn Pắc Phai, xã Điền Xá, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Hà Văn M và Choóng Quay Sáng có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp của anh Hoàn 02 (hai) chiếc máy cắt cỏ cầm tay tổng trị giá 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 21/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo.

[3] Đánh giá tính chất vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo chưa có sự cấu kết chặt chẽ về việc thực hiện tội phạm. Trong vụ án này, bị cáo Hà Văn M là người khởi xướng và trực tiếp vào trộm cắp tài sản nên giữ vai trò chính, nên pH1 chịu mức hình phạt cao hơn. Tiếp đến là bị cáo Choóng Quay S là người giúp sức, có hành vi tiếp nhận ý chí của M và chở M đến nhà anh Tô Văn H, nổ máy xe đợi sẵn ở ngoài đường cảnh giới để M vào trộm cắp tài sản nên bị cáo S chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo M.

Hành vi của các bị cáo M và S đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này cả hai bị cáo M và S đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trong độ tuổi lao động, nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ. Nên cần pH1 áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo Hà Văn M có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2.] Bị cáo Choóng Quay S: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo Hà Văn M có nhân thân xấu, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “*thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình*”.

[4.2] Bị cáo Choóng Quay S có nhân thân tốt, “*thành khẩn khai báo và ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình*”; “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo S còn được hưởng tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “*người phạm tội đầu thú*” và “*người dân tộc thiểu số, sống ở vùng núi cao, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế*”.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[5.1] Bị cáo Choóng Quay S được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định

tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần cho bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo S đang trong độ tuổi lao động, khỏe mạnh nhưng không tu chí làm ăn, mà thường tụ tập với nhóm đối tượng có nhân thân xấu. Nên cần pH1 cách ly bị cáo S ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được sự nghiêm M của pháp luật.

[5.2] Bị cáo Hà Văn M giữ vai trò chính, nhân thân xấu cần pH1 cách ly ra khỏi xã hội thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng phạt tiền nhưng Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung nêu trên đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tô Văn H đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo pH1 bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 Máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu KIORITZ 230P (đã qua sử dụng) và 01 máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu HUQVARNA 226R (đã qua sử dụng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY đã trả lại cho chủ sở hữu theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[11] Nội dung khác:

- Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 12K8-2017, quá trình điều tra xác định anh Lâm không biết M mượn xe để dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý.

- Liên quan trong vụ án còn có các anh Nguyễn Đ A và Nông V L, theo S khai khi trả xe mô tô cho anh Lâm thì S đã kể lại sự việc M bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, đã làm rõ hành vi của các anh Lâm và Đ A không cấu thành tội phạm “*Không tổ giác tội phạm*” quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[12] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn M và Choóng Quay S phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/5/2021).

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Choóng Quay S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 12/5/2021).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hà Văn M và Choóng Quay S mỗi bị cáo pH1 nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Hà Văn M và Choóng Quay S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Tô Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Nhà tạm giữ, CA huyện TY;
- Các bị cáo;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Văn Sơn